**HƯỚNG DẪN THUYẾT MINH GIẢI PHÁP DỰ THI**

**HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH QUẢNG TRỊ**

**LẦN THỨ X (2022-2023)**

***(Tài liệu tham khảo)***

1. **Tên giải pháp dự thi:**

Tên giải pháp dự thi nên đặt ngắn gọn, thể hiện được nội hàm của giải pháp mà tác giả đã thực hiện

1. **Mô tả ngắn gọn giải pháp kỹ thuật đã biết:**

Tác giả cần nêu rõ một vài giải pháp, kỹ thuật trước đó đã được áp dụng mà tác giả sẽ vận dụng để cải tiến trong đề tài này hoặc đề xuất giải pháp mới hơn, tốt hơn nhằm giải quyết cùng một công việc nhưng hiệu quả kinh tế và xã hội cao hơn (có lý giải).

1. **Mô tả giải pháp dự thi, thuyết minh tính mới của giải pháp:**

Ở phần này, tác giả cần phải trình bày ngắn gọn sao cho thể hiện được các ý sau:

* Giải pháp dự thi thuộc thể loại nào: phần mềm, kỹ thuật, quy trình, phương pháp, chính sách, máy móc, thiết bị, dụng cụ …
* Tại sao phải thực hiện giải pháp? Ở đây cần nêu rõ những hạn chế, nhược điểm của phương pháp/quy trình/kỹ thuật … trước khi có giải pháp cùng loại. Từ đó, dẫn đến việc cần thiết phải xây dựng giải pháp.
* Giải pháp nhằm giải quyết vấn đề gì? Tác giả cần diễn giải rõ ràng mục đích của việc xây dựng giải pháp là để giải quyết một vấn đề cụ thể đã chỉ ra ở trên.
* Giải pháp có mới hay không, mới ở điểm nào? Tác giả cần chỉ rõ tính mới của giải pháp là mới hoàn toàn, chưa có trên thị trường (quốc gia, khu vực, địa phương) hay là mới ở điểm cải tiến kỹ thuật, phương pháp, quy trình … đã được sử dụng trước đó (nhưng không hiệu quả).
1. **Thuyết minh về khả năng áp dụng của giải pháp dự thi:**

Phần này chiếm tỉ trọng điểm tương đối cao trong giải pháp dự thi của tác giả. Vì vậy, tác giả cần làm rõ ràng khả năng áp dụng của giải pháp, trong đó lưu ý đến các yếu tố:

* Giải pháp đã được áp dụng rộng rãi hay mới qua thử nghiệm?
* Giải pháp đã áp dụng rộng rãi đến phạm vi nào: địa phương, liên tỉnh, khu vực, quốc gia?
* Khả năng áp dụng rộng rãi trong tương lai là như thế nào? Tác giả thuyết minh về khả năng có thể ứng dụng giải pháp đến phạm vi nào, đối tượng ứng dụng là ai và lĩnh vực ứng dụng là gì.
1. **Thuyết minh về lợi ích kinh tế - xã hội của giải pháp dự thi:**

Tác giả phải trình bày rõ những ích lợi về mặt kinh tế - xã hội mà giải pháp mang lại. Cụ thể, cần chỉ rõ được những điểm sau:

* Lợi ích về kinh tế: kinh tế mà giải pháp mang lại cho cá nhân, đơn vị, doanh nghiệp, người dân khi áp dụng giải pháp. So sánh sự chênh lệch về lợi ích kinh tế so với khi chưa có hoặc chưa áp dụng giải pháp.
* Lợi ích về xã hội: đánh giá những tác động đối với xã hội khi áp dụng giải pháp và lí giải xem giải pháp đã giải quyết được những vấn đề xã hội nào, khả năng lan tỏa như thế nào.
* Dự báo những ích lợi về kinh tế và xã hội trong tương lai.

**\* Trong phần toàn văn của giải pháp, trên cơ sở những ý đã nêu ở trên, chi tiết hóa và cụ thể hóa từng nội dung. Bổ sung thêm các bảng biểu, biểu đồ để cung cấp số liệu và so sánh giái pháp tác giả đề xuất so với thực tiễn về kỹ thuật/phương pháp, lợi ích kinh tế, xã hội.**

**\* Cấu trúc của toàn văn giải pháp gồm những phần sau:**

1. **Mở đầu**
2. **Lí do thực hiện giải pháp**

Tác giả lí giải nguyên nhân/động lực để tác giả thực hiện giải pháp. Ở đây, tác giả cần chỉ ra những yêu cầu của thực tiễn (hoặc lí luận) đặt ra thúc đẩy tác giả thực hiện giải pháp: để mang lại lợi ích gì cho cá nhân, gia đình, cơ quan, doanh nghiệp, địa phương và xã hội.

1. **Phạm vi thực hiện giải pháp**

Tác giả thực hiện giải pháp ở đâu? Áp dụng giải pháp trong phạm vi nào (gia đình, doanh nghiệp, địa phương, các tỉnh bạn, quốc gia) – Đã áp dụng/dự kiến áp dụng?

1. **Đối tượng áp dụng giải pháp**

Tác giả cần chỉ rõ ai là người được áp dụng giải pháp và ai là người được hưởng lợi từ giải pháp.

1. **Phương pháp thực hiện giải pháp**
2. **Kỹ thuật/phương pháp của giải pháp**

Ở phần này, tác giả mô tả cụ thể về kĩ thuật, phương pháp của giải pháp. Sử dụng bảng biểu, hình ảnh, mô hình để miêu tả đặc điểm kỹ thuật của giải pháp.

1. **Quy trình thực hiện giải pháp**

Tác giả trình bảy rõ quy trình thực hiện giải pháp từ khi mới bắt đầu cho đến khi hoàn thành. Cần sử dụng các sơ đồ, hình vẽ để miêu tả rõ quy trình thực hiện giải pháp.

1. **Kết quả của giải pháp**
2. **Thử nghiệm/Áp dụng giải pháp/ứng dụng trong thực tiễn/Khả năng ứng dụng mở rộng**

Mô tả quy mô, đặc điểm của đơn vị/địa phương/khu vực mà tác giả sử dụng để thử nghiệm hoặc áp dụng giải pháp, quy mô đã ứng dụng; khả năng ứng dụng trong tương lai.

1. **Kết quả thử nghiệm/áp dụng**
* Phân tích chi tiết kết quả thử nghiệm/áp dụng/ứng dụng: về mặt kỹ thuật, phương pháp, thời gian.
* Phân tích hiệu quả: những lợi ích mà giải pháp mang lại về kinh tế, xã hội. Nên lập bảng so sánh để thấy rõ hiệu quả của giải pháp mà tác giả đề xuất so với giải pháp trước đó hoặc khi chưa có giải pháp.
1. **Kết luận**

Tóm lược lại giải pháp tác giả đã thực hiện, thể hiện ngắn gọn mấy ý sau (mỗi ý một đến hai câu):

* Động cơ để tác giả đề xuất giải pháp.
* Kỹ thuật/phương pháp áp dụng để thực hiện giải pháp (cải tiến giải pháp đã có hay là giải pháp mới hoàn toàn).
* Kết quả thử nghiệm/áp dụng giải pháp.
* Đánh giá tác động và khả năng lan tỏa về lợi ích kinh tế - xã hội và phạm vi áp dụng của giải pháp.
* Những công việc tương lai tiếp tục thực hiện để mở rộng và phát triển giải pháp.
* Kiến nghị, đề xuất với cơ quan chức năng để phát triển giải pháp.